

Số: 40/QĐ-MNNH

Ninh Hiệp, ngày 03 tháng 04 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công khai tình hình thực hiện dự toán thu chi ngân sách quý I/2023
Trường Mầm non Ninh Hiệp**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON NINH HIỆP

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính;

Căn cứ số liệu quyết toán thu, chi NSNN quý I năm 2023 của Trường Mầm non Ninh Hiệp;

Xét đề nghị của bộ phận Tài vụ Trường Mầm non Ninh Hiệp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai tình hình thực hiện dự toán thu – chi ngân sách quý I năm 2023 của Trường Mầm non Ninh Hiệp (theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận Tài vụ, các tổ chuyên môn, cán bộ, giáo viên, nhân viên Trường Mầm non Ninh Hiệp thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng TC-KH;
- Trường ban TTND;
- CBGVNV nhà trường;
- Website nhà trường;
- Lưu: VT.



Lê Thị Thanh Minh

Đơn vị: Trường mầm non Ninh Hiệp
Chương: 622

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ninh Hiệp, ngày 03 Tháng 4 Năm 2023

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ I NĂM 2023

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị
dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Trường mầm non Ninh Hiệp công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý I như sau:

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý I	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí	2 745 000 000	457 059 000	17%	
1	Lệ phí	450 000 000	64 396 000	14%	
	Học phí	450 000 000	64 396 000	14%	
2	TSN khác	2 295 000 000	392 663 000	17%	
	CSBT, T7, học phẩm, TBBT...	2 295 000 000	392 663 000	17%	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
I	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo	2 745 000 000	260 047 934	9%	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	2 745 000 000	260 047 934	9%	
	Chi học phí	450 000 000	23 180 000	5%	
	Chi TSN khác	2 295 000 000	236 867 934	10%	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
1	Lệ phí				
	Lệ phí...				
	Lệ phí...				
2	Phí				
	Phí ...				
	Phí ...				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước				
I	Nguồn ngân sách trong nước				
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý I	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở				
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng				
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	6 222 000 000	1 541 061 700	24,8%	-0,3%
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	6 222 000 000	1 541 061 700	24,8%	-0,3%
	Chi thanh toán cá nhân	5 177 865 000	1 265 376 612	24,4%	-8,2%
	Thanh toán dịch vụ công cộng	110 000 000	26 024 530	23,7%	239,6%
	Vật tư văn phòng	99 420 000	42 770 000	43,0%	
	Thông tin tuyên truyền liên lạc	10 160 000	608 158	6,0%	12,1%
	Hội nghị	11 650 000			
	Thanh toán công tác phí	25 200 000	6 300 000	25,0%	-10,6%
	Chi phí thuê mướn	7 000 000		0,0%	
	Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ CM	30 000 000		0,0%	
	Chi nghiệp vụ chuyên môn	696 097 000	169 528 000	24,4%	
	Chi khác	54 608 000	30 454 400	55,8%	6,9%
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
	Chi thanh toán cá nhân				
	Chi nghiệp vụ chuyên môn, chi khác				

Ngày 03 tháng 4 năm 2023

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Lê Thị Thanh Minh